

Số: 30/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 300/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Kiều D**, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H1, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Kiều D đồng ý giao con chung tên Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 25/4/2018 cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Kiều D không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

**2.2.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu số 0008809 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho anh Lê Văn T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thúy An**